

Số: /BC-STTTT

Bắc Giang, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Chuyên đề ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Phúc đáp Công văn số 212/SNV-CCHC ngày 28/02/2022 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo công tác CCHC, Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo chuyên đề ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số tỉnh Bắc Giang năm 2023 như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, chính phủ số tại địa phương:

Trong năm 2023, thực hiện năm dữ liệu số quốc gia và đề cụ thể hóa các văn bản do Trung ương ban hành, Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với các ngành tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 24 quyết định, 22 kế hoạch, 39 văn bản chỉ đạo về chuyên đổi số đề cụ thể hóa các văn bản do Trung ương ban hành và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh nhằm nhằm duy trì thứ hạng nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về chỉ số đánh giá chuyển đổi số.

(Chi tiết các văn bản tại Phụ lục I kèm theo)

2. Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật:

Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục duy trì, quản trị, vận hành và hỗ trợ các đơn vị khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung tại Trung tâm THDL tỉnh¹; tiếp tục duy trì, thuê đường truyền số liệu chuyên dùng của VNPT kết nối từ Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh đến 10 huyện, thành phố, 209 xã, phường thị trấn và 10 Văn phòng quản lý đất đai các huyện, thành phố; thuê đường truyền mạng WAN kết nối các sở, ngành thuộc UBND tỉnh đảm bảo vận hành các ứng dụng dùng chung hiện có của tỉnh Bắc Giang.

Trung tâm tích hợp dữ liệu đã được đầu tư nâng cấp đáp ứng được các yêu cầu xây dựng và triển khai các hệ thống thông tin trong toàn tỉnh. Hiện nay Trung tâm đang duy trì khoảng trên 80 các hệ thống thông tin trong toàn tỉnh với số lượng hơn 300 máy chủ ảo phục vụ các hệ thống thông tin các ngành, đơn vị.

¹ Gồm: (1) Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh; (2) Hệ thống thông tin báo cáo; (3) Hệ thống QLVB&ĐHCV; (4) Hệ thống Công TTĐT; (5) Hệ thống thư công vụ; (6) Hệ thống ký số; (7) Hệ thống Truyền hình hội nghị.

Trong đó, hạ tầng Trung tâm được xây dựng theo mô hình điện toán đám mây (Cloud). Các tiêu chí, chỉ tiêu kỹ thuật bao gồm các nhóm tính năng liên quan đến: Máy ảo, Thiết bị lưu trữ, Mạng và mạng định nghĩa bằng phần mềm, Máy vật lý, Quản trị và vận hành, Tích hợp và các yêu cầu khác liên quan đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo văn bản 1145/BTTTT-CATTT ngày 3/4/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng số, dữ liệu số:

Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) tỉnh giai đoạn 1 đã đầu tư xây dựng². UBND tỉnh đã ban hành Quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh hiện trường của cá nhân, tổ chức trên Hệ thống thông tin phản ánh hiện trường tỉnh Bắc Giang. Kết quả hoạt động: đã bố trí hạ tầng máy chủ, đường truyền, phân công cán bộ kỹ thuật trực, vận hành hệ thống ổn định, thông suốt. Đến nay, đã tạo lập 6.074 tài khoản³, có 125 phản ánh được các sở, ngành, đại phương tiếp nhận và xử lý trên Hệ thống thông tin phản ánh hiện trường. Hệ thống trợ lý ảo hỗ trợ người dùng sử dụng ứng dụng chuyển đổi số và đô thị thông minh (Chatbot): Sở Thông tin và Truyền thông đã thực hiện cấu hình bộ câu hỏi, câu trả lời phục vụ hỗ trợ người dân thực hiện TTHC, tích hợp trên App Dịch vụ Công của tỉnh và trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

Kho dữ liệu số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 1 đã thực hiện đầu tư xây dựng nền tảng tích hợp, làm sạch, chia sẻ dữ liệu; bước đầu thực hiện tích hợp, làm sạch, hình thành 07 cơ sở dữ liệu dùng chung⁴ được tạo lập trên cơ sở 14 nguồn dữ liệu⁵ phù hợp với kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh (*phiên bản 2.0*) và các quy định, yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông trên cơ sở tận dụng hạ tầng kỹ thuật hiện có tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh⁶. Sở Thông tin và Truyền thông đang tiếp tục thực hiện xây dựng Kho dữ liệu số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2 (*dự kiến hoàn thành thành 12/2023*).

Nền tảng, tích hợp chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) đã kết nối đến Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) với 17 dịch vụ⁷ đến các bộ, ngành

² VP UBND tỉnh tham mưu triển khai từ năm 2022: Cung cấp CSDL, thông tin tổng hợp chung và chi tiết về lĩnh vực chuyên môn của các sở, ngành và UBND huyện thành phố, các đơn vị trực thuộc phục vụ sự chỉ đạo quản lý điều hành của các cấp trên địa bàn toàn tỉnh.

³ Trong đó: 3.586 tài khoản cá nhân, 2.488 tài khoản của cán bộ tiếp nhận, xử lý.

⁴ CSDL Doanh nghiệp, CSDL Cán bộ công chức, CSDL Thủ tục hành chính, CSDL Hồ sơ kết quả giải quyết TTHC, CSDL Danh mục dùng chung, CSDL Công dân, CSDL Văn bản điều hành.

⁵ CSDL Hộ tịch; CSDL Bảo hiểm xã hội; CSDL Quốc gia Dân cư; CSDL người dân từ dữ liệu Covid; CSDL Đăng ký doanh nghiệp; CSDL Thuế; CSDL Cán bộ công chức; CSDL Thủ tục hành chính từ DVC, MCDT; CSDL Thủ tục hành chính QG; CSDL Một cửa điện tử; CSDL Quản lý văn bản; CSDL Danh mục dùng chung của tỉnh; CSDL Danh mục dùng chung quốc gia.

⁶ Kho dữ liệu số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 1 sử dụng cơ chế tích hợp dữ liệu qua Agent đối với phần mềm chưa sẵn sàng cung cấp dữ liệu qua API và thực hiện tích hợp dữ liệu qua API đối với các phần mềm sẵn sàng cung cấp.

⁷ gồm: 1. Hệ thống định danh và xác thực điện tử (Bộ Công an); 2. Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư); 3. Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm (Bảo hiểm Xã hội Việt Nam); 4. Cơ sở

trung ương, kết nối nội tỉnh thông qua LGSP 02⁸ dịch vụ. Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên hỗ trợ các cấp, các ngành duy trì, vận hành các hệ thống thông tin để kết nối, liên thông dữ liệu đến các bộ, ngành Trung ương trong năm 2023.

4. Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ:

Công dữ liệu mở tỉnh Bắc Giang (Open Data) đã được xây dựng cung cấp 34 danh mục dữ liệu mở của các ngành⁹. Đến nay, Sở Thông tin và Truyền thông đang phát triển cung cấp 94 danh mục theo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.

Công thông tin không gian (SDI) của tỉnh đã xây dựng để tạo nền tảng để triển khai các ứng dụng công nghệ tiên tiến vào quản lý phát triển đô thị nhằm thúc đẩy tiến trình xây dựng phát triển đô thị thông minh. Sở Thông tin và Truyền thông đã tổ chức tập huấn sử dụng cho các ngành, địa phương cấp kịp thời dữ liệu sạch, sống, đủ cho Công thông tin không gian của tỉnh, đồng thời tiếp tục thực hiện nâng cấp mở rộng.

Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục duy trì, phát triển các hệ thống thông tin dùng chung và các phần mềm phục vụ chỉ đạo điều hành và chuyên ngành như:

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh Bắc Giang: được xây dựng dùng chung và áp dụng thống nhất, phục vụ việc gửi, nhận, quản lý và lưu trữ văn bản, hồ sơ, tài liệu điện tử; xử lý thông tin, giải quyết công việc, theo dõi thực hiện chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị trong hệ thống hành chính nhà nước và cấp uỷ Đảng thuộc 03 cấp trong tỉnh và liên thông với trực văn bản quốc gia với 15000 tài khoản. 100% các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã đã sử dụng hệ thống QLVB&ĐHCV liên thông 4 cấp để thực hiện gửi, nhận và xử lý hồ sơ văn bản trên môi trường mạng. Qua số liệu thống kê tình hình sử dụng phần mềm trong giải quyết công việc cho thấy: 100% các cơ quan nhà nước cấp tỉnh có tỉ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt từ 98% trở lên; 100% các cơ quan nhà nước cấp huyện từ cấp phòng, ban thuộc

dữ liệu đất đai quốc gia (phân hệ tập trung tại Bộ Tài nguyên và Môi trường); 5. Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức (Bộ Nội vụ); 6. Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp); 7. Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá (Bộ Tài chính); 8. Cơ sở dữ liệu đăng kiểm phương tiện (Bộ Giao thông vận tải); 9. Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến (Bộ Tư pháp); 10. Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch (Bộ Tư pháp); 11. Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Bộ Tài chính); 12. Hệ thống thông tin quản lý danh mục điện tử dùng chung của các cơ quan nhà nước phục vụ phát triển Chính phủ điện tử Việt Nam (Bộ Thông tin và Truyền thông); 13. Cổng liên thông TNMT-Thuế (Bộ Tài nguyên và Môi trường); 14. Hệ thống dịch vụ công quản lý giao thông vận tải lĩnh vực đường bộ (Bộ Giao thông vận tải); 15. Cổng dịch vụ công của Bộ Xây dựng; 16. Hệ thống Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và cơ sở dữ liệu về trợ giúp xã hội (Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội); 17. Hệ thống dịch vụ hành chính công của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam.

⁸ gồm: (1) Hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc; (2) Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

⁹ Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ.

huyện có tỉ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt từ 87% trở lên; 100% các cơ quan nhà nước cấp xã có tỉ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng đạt từ 75% trở lên. Đặc biệt, đã khai báo mở rộng phần mềm cho đoàn thể cấp xã với 2.206 tài khoản, đồng thời thực hiện cấu hình, phân quyền hệ thống cho các tài khoản đã tạo lập của 10 huyện, thành phố; triển khai áp dụng phần mềm theo dõi nhiệm vụ, ứng dụng module tài liệu cuộc họp cho Khối đảng. Hệ thống được tích hợp giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, tích hợp ký số trên phần mềm với 8.014 chứng thư số.

- Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Bắc Giang (tên miền <https://mail.bacgiang.gov.vn>) đã cấp được trên 18000 tài khoản thư điện tử cho các cơ quan Đảng, nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức trong toàn tỉnh, với dung lượng hộp thư là 3Gb/tài khoản.

- Hệ thống Cổng TTĐT của tỉnh đã được chuẩn hóa, nâng cấp và tích hợp, chuyển đổi sang IPv6, đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định, liên thông từ tỉnh đến 100% các sở, ngành và UBND huyện, thành phố với Cổng chính duy nhất và 52 Cổng thành phần và 13 chuyên trang luôn được quản trị, duy trì vận hành tốt, kịp thời cung cấp thông tin. Duy trì tốt Cổng thông tin điện tử phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Bắc Giang để tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến tổ chức, cá nhân. UBND Thành phố Bắc Giang, UBND các huyện Tân Yên; Yên Thế; Hiệp Hoà đã triển khai hệ thống Cổng TTĐT tới 100% đơn vị cấp xã. Qua đó, từng bước đáp ứng các yêu cầu phục vụ kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành tại cơ sở. Một số huyện như Việt Yên, Lục Nam, Lục Ngạn đang tiến hành xây dựng cổng cấp xã.

- Phần mềm số hóa, bản đồ hóa hệ thống thông tin cơ bản của tỉnh(<https://gis.bacgiang.gov.vn/>) đã tích hợp được Bản đồ nền, Bản đồ quy hoạch Giao thông, Bản đồ các khu, cụm công nghiệp, Bản đồ quy hoạch sử dụng đất của thành phố Bắc Giang, huyện Việt Yên, huyện Hiệp Hòa...; tích hợp Bản đồ quản lý các cột, trạm viễn thông BTS trên địa bàn... Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban Quản lý các Khu công nghiệp cập nhật dữ liệu lên hệ thống phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Sở Thông tin và Truyền thông đã tiếp tục phát triển phần mềm số hóa, bản đồ hóa hệ thống thông tin cơ bản của tỉnh gồm các nội dung: Xây dựng phần mềm đánh giá chỉ số chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang (chính quyền số, xã hội số, kinh tế số) tích hợp với hệ thống bản đồ nền của tỉnh. Tạo lập CSDL hiện trạng hạ tầng mạng thông tin di động BTS trên địa bàn của tỉnh. Đến nay, phần mềm tiếp tục được cập nhật dữ liệu và khai thác sử dụng.

- Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Bắc Giang đáp ứng đầy đủ chức năng,

yêu cầu kỹ thuật theo quy định với việc cấu hình 19/19 (đạt 100%) danh mục chế độ báo cáo trên hệ thống; thực hiện kết nối liên thông Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh với các hệ thống chuyên ngành phục vụ cung cấp số liệu báo cáo của một số lĩnh vực thông qua Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu LGSP của tỉnh (gồm: Hệ thống DTI tỉnh Bắc Giang, ISO Index, PAR Index, SSO, Cổng TTĐT của tỉnh) để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong việc cung cấp số liệu báo cáo. Đảm bảo kết nối 100% chế độ báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu của tỉnh với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Báo cáo về 8 chỉ tiêu KTXH phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (Báo cáo kế hoạch năm, Báo cáo hàng tháng, báo cáo năm).

- Việc ứng dụng hệ thống Phòng họp không giấy tờ từng bước đổi mới phương pháp điều hành từ họp truyền thống sang quản lý họp trên môi trường mạng, góp phần nâng cao hiệu quả trong tổ chức cuộc họp trên địa bàn tỉnh, giúp tiết kiệm chi phí, thời gian chuẩn bị và tổ chức cuộc họp.

- Phần mềm theo dõi ý kiến chỉ đạo điều hành tích hợp cùng với hệ thống Quản lý văn bản và điều hành công việc, đã triển khai từ UBND tỉnh đến các sở, ngành, huyện giúp cho Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, quản lý các nội dung chỉ đạo, điều hành tới các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

Các sở, ngành, địa phương tập trung số hóa dữ liệu; thực hiện tiếp nhận, kế thừa, sử dụng các CSDL đã được Trung ương đầu tư, xây dựng và nâng cấp, phát triển CSDL dùng chung của các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 của UBND tỉnh đảm bảo phù hợp với Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh.

5. Kết quả xây dựng, phát triển, ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp:

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được phát triển trên cơ sở hợp nhất hệ thống thông tin Một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công và có đầy đủ tính năng theo quy định. Đến nay, Sở Thông tin và Truyền thông đã bổ sung các phân hệ chức năng¹⁰ phục vụ đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước. Năm 2023, Sở Thông tin và Truyền thông đã cập nhật, bổ sung TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và Cổng dịch vụ công Quốc gia; tiếp tục thực hiện 25/25 dịch vụ công thiết yếu được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Sở Thông tin và Truyền thông đã trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 17/05/2023 nâng

¹⁰ Gồm các phân hệ: Quản lý kho dữ liệu hồ sơ TTHC và dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân; tiếp nhận, xử lý, trả kết quả giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; tích hợp với phần mềm nghiệp vụ đất đai.

cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2023; tham mưu UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc 25/25 dịch vụ công thiết yếu được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia để phục vụ các nhu cầu giao dịch của người dân và doanh nghiệp.

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã tiếp tục hoạt động hiệu quả; các TTHC mới ban hành thường xuyên cập nhật, niêm yết công khai. Bộ phận Một cửa các đơn vị tăng cường hướng dẫn người dân, doanh nghiệp khai thác Cổng DVC để nộp hồ sơ trực tuyến nhằm nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết qua DVC trực tuyến mức độ 3 và 4; thực hiện tốt công tác giám sát, theo dõi, đôn đốc việc tiếp nhận và trả kết quả TTHC của các cấp, các ngành. Kết quả cung cấp và giải quyết dịch vụ công trực tuyến trong năm như sau:

Số lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 827

Tổng số dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến toàn trình: 827

Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 100%

Tổng số hồ sơ giải quyết của các DVCTT trong năm: 603.997

Số lượng hồ sơ giải quyết của các DVC TT một phần (gồm cả trực tuyến và không trực tuyến): 434.329

Số lượng hồ sơ giải quyết trực tuyến của các DVCTT một phần: 366.793

Tỉ lệ hồ sơ trực tuyến một phần: 84.5%

Số lượng hồ sơ giải quyết của DVCTT toàn trình (gồm cả trực tuyến và không trực tuyến): 169.668

Số hồ sơ giải quyết trực tuyến của DVC trực tuyến toàn trình: 167.615

Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình: 98.79%

- Kết quả thanh toán trực tuyến phí, lệ phí của tỉnh Bắc Giang trên Cổng dịch vụ công Quốc gia:

Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính: 214

Số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến: 214

Tỷ lệ TTHC được triển khai thanh toán trực tuyến: 100%

Tổng số TTHC đang triển khai thanh toán trực tuyến có phát sinh giao dịch phí lệ phí: 214

Tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến: 100%

Tổng số hồ sơ đã giải quyết của các TTHC có phát sinh giao dịch phí, lệ phí: 192.119

Số hồ sơ có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến: 186.530

Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến: 97.09%

(Chi tiết tại phụ lục II kèm theo)

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Đến nay, công tác chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang đã bước đầu đạt được những kết quả đáng khích lệ, chỉ số chuyển đổi số - DTI tỉnh Bắc Giang các năm 2020, 2021 đứng 10/63 tỉnh thành, năm 2022 đứng 09/63 tỉnh thành (mục tiêu Nghị quyết đến năm 2025 thuộc nhóm 15 tỉnh, thành). Bên cạnh đó, chỉ số thành phần “Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số” trong CCHC 03 năm liên tiếp (2020, 2021, 2022) xếp hạng 01/63 tỉnh, thành phố.

Từ đầu năm 2023 đến nay, chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử của tỉnh Bắc Giang thường xuyên thuộc nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước. Đáng chú ý, theo công bố tại Công Dịch vụ công quốc gia, ngày 28/11/2023, tỉnh Bắc Giang xếp thứ 1 cả nước về chỉ số này.

Sở Thông tin và Truyền thông đã tích cực tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, thực hiện chuyển đổi số. Năm 2023, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 24 quyết định, 22 kế hoạch, 39 văn bản chỉ đạo¹¹ liên quan đến lĩnh vực chuyển đổi số; 100% các ngành, huyện thành phố đã ban hành kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 của ngành mình, đơn vị mình.

Thực hiện năm dữ liệu quốc gia, Sở Thông tin và Truyền thông đã kịp thời hướng dẫn các cấp, các ngành về việc xây dựng, kết nối, đồng bộ các cơ sở dữ liệu dùng chung, ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, dịch vụ số; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành danh mục CSDL dùng chung, danh mục dữ liệu mở tỉnh Bắc Giang.

Hạ tầng kỹ thuật Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp tục vận hành, duy trì hoạt động ổn định. Hệ thống Hội nghị truyền hình được trang bị từ cấp tỉnh đến cấp xã phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành kịp thời, thông suốt của lãnh đạo tỉnh và các cấp, các ngành¹². Hạ tầng CNTT của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh từng bước đáp ứng cho việc triển khai hệ thống CNTT phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước và cung cấp

¹¹ Bắc Giang là tỉnh đầu tiên trên toàn quốc ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số năm 2023.

¹² Trong Quý I/2023, Sở Thông tin và Truyền thông đã vận hành Hội nghị truyền hình trực tuyến tổng 26 hội nghị (cấp TW 19 cuộc, cấp tỉnh: 7 cuộc).

các dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp, góp phần cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Công tác đầu tư xây dựng, phát triển các hệ thống ứng dụng CNTT, CSDL trong hoạt động của các cấp, các ngành, các địa phương được tăng cường, cơ bản đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ.

Các hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh như: Hệ thống Công thông tin điện tử tỉnh, Công báo điện tử tỉnh, Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh, Hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc qua mạng và Hệ thống Thư điện tử công vụ đã được đầu tư, nâng cấp phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ, nhu cầu thực tế của tỉnh và được kết nối liên thông từ tỉnh đến xã.

2. Tồn tại hạn chế

Hạ tầng, trang thiết bị CNTT phục vụ chuyển đổi số đã được quan tâm đầu tư nhưng về lâu dài cần phải tiếp tục nâng cấp một cách toàn diện, đồng bộ từ hạ tầng trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số, các hạ tầng bảo đảm an toàn thông tin.

Nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh về CNTT còn nhiều bất cập, chưa có chuyên gia giỏi về CNTT, chuyển đổi số, trình độ chuyên môn của cán bộ chuyên trách CNTT chưa cao.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

1. Đẩy mạnh công tác chỉ đạo, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố tiếp tục tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh về chuyển đổi số.

Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến; tăng cường giám sát chất lượng, thời gian giải quyết các hồ sơ đăng ký qua mạng trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; lấy kết quả triển khai dịch vụ công trực tuyến làm một trong các tiêu chí đánh giá, bình xét thi đua khen thưởng; tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu của cơ quan, đơn vị.

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh công tác chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách.

2. Hoàn thiện môi trường pháp lý

a) Trình Chủ tịch UBND tỉnh:

Quyết định ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Bắc Giang (bổ sung các CSDL của các ngành mới xây dựng hoàn thiện năm 2023 thay thế

Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 26/4/2023)

Quyết định ban hành Danh mục dữ liệu mở tỉnh Bắc Giang năm 2024

Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang năm 2025

b) Trình Phó Chủ tịch UBND tỉnh:

Ban hành các văn bản chỉ đạo; tổ chức các hội nghị, hội thảo kiểm điểm đánh giá tiến độ thực hiện, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Tỉnh ủy và các Kế hoạch của UBND tỉnh về Chuyển đổi số; phân đầu duy trì thứ hạng trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về chỉ số đánh giá chuyển đổi số

3. Phát triển hạ tầng số

Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục triển khai dự án Xây dựng Trung tâm dữ liệu chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 để phục vụ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện thành phố tiếp tục rà soát, thực hiện đầu tư trang thiết bị CNTT, các phương tiện khoa học kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

4. Phát triển các nền tảng, hệ thống

Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh Bắc Giang (LGSP)”; phát triển hạ tầng không gian đô thị (GIS) tỉnh Bắc Giang; phát triển Công dữ liệu mở (Open Data) tỉnh Bắc Giang.

5. Phát triển dữ liệu, các ứng dụng, dịch vụ dùng chung

Các sở, ngành, địa phương tiếp tục số hóa dữ liệu; thực hiện tiếp nhận, kế thừa, sử dụng các CSDL đã được Trung ương đầu tư, xây dựng và nâng cấp, phát triển CSDL dùng chung của các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp với Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh.

Các sở, ngành, địa phương tập trung thực hiện tốt việc nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

6. Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng lãnh đạo số cho người đứng đầu các cấp trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số của tỉnh Bắc Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để tiếp tục bồi dưỡng chuyên sâu và nâng cao về các công nghệ mới, kiến thức chuyển đổi số, phương thức xây dựng các hệ thống thông tin trong chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin cho đổi

tượng cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo chuyên đề ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số tỉnh Bắc Giang năm 2023./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang;
- Phòng CCHC- Sở Nội vụ Bắc Giang;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Gia Phong

Phụ lục I
TỔNG HỢP CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, XÂY DỰNG CƠ CHẾ
CHÍNH SÁCH THỨC ĐÃY QUÁ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ
(Kèm theo Báo cáo số /BC-STTTT ngày / /2024 của Sở TT&TT)

STT	NỘI DUNG VĂN BẢN
I	Quyết định
	Quý I năm 2023
1	Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 9/2/2023 phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Bắc Giang (giai đoạn 1)
2	Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 9/2/2023 phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với phần mềm Kho dữ liệu số tỉnh Bắc Giang
3	Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 10/2/2023 về việc kiện toàn Tổ công tác triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030” tỉnh Bắc Giang
4	Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 14/2/2023 ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động và mối quan hệ công tác của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Giang
5	Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 về việc thành lập các Tổ kiểm tra thực hiện cải cách hành chính nhà nước, thực hiện ISO, chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang năm 2023
6	Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 08/3/2023 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Xây dựng Trung tâm dữ liệu chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025
7	Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 08/3/2023 thành lập Tổ vận hành Hệ thống thông tin phản ánh hiện trường trong Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Bắc Giang
8	Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 09/3/2023 thành lập Tổ vận hành Hệ thống tổng hợp thông tin kinh tế - xã hội trong Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Bắc Giang
	Quý II năm 2023
9	Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 phê duyệt Dự án “Chuyển đổi số phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023 – 2025”
10	Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 26/04/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Bắc Giang
11	Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 04/05/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Bắc Giang

12	Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 17/05/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục dữ liệu mở tỉnh Bắc Giang năm 2023
13	Quyết định số 13/2023/QĐ-UBND ngày 09/05/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy định cung cấp thông tin, tổ chức quản lý và hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Giang và Cổng thông tin điện tử thành phần
	Quý III năm 2023
14	Quyết định số 943/QĐ-UBND ngày 30/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Quy trình cải tiến việc tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang
15	Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 03/07/2023 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Tiểu ban An toàn, an ninh mạng tỉnh Bắc Giang
16	Quyết định số 1145/QĐ-UBND ngày 04/08/2023 về việc phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống CSDL quản lý công trình, nhà ở, kinh doanh bất động sản tỉnh Bắc Giang
17	Quyết định số 1146/QĐ-UBND ngày 06/08/2023 về việc phê duyệt Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bắc Giang
18	Quyết định số 1264/QĐ-UBND ngày 29/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Quy trình giải quyết TTHC "5 bước trên môi trường điện tử" phục vụ số hóa, bóc tách dữ liệu trên địa bàn tỉnh Bắc Giang
19	Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 07/09/2023 về việc thay đổi thành viên Tổ công tác triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030” tỉnh Bắc Giang
20	Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 12/09/2023 về việc kiện toàn thành viên Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh Bắc Giang
21	Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 về việc phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về người có công
	Quý IV năm 2023
22	Quyết định số 1493/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 về việc Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen (công tác triển khai chuyển đổi số)
23	Quyết định số 1545/QĐ-UBND ngày 13/10/2023 v/v bãi bỏ Quyết định số 3422/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về bổ sung Ủy viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang
24	Quyết định số 1763/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 v/v phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống “Cơ sở dữ liệu tỉnh Bắc Giang về xử lý vi phạm hành chính” và Cơ sở dữ liệu công chứng/chứng thực và dữ liệu ngăn chặn cho hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

II	Kế hoạch
	Quý I năm 2023
1	Kế hoạch số 58/UBND-KSTT ngày 06/01/2023 về việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023
2	Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 25/1/2023 về việc triển khai, thực hiện Đề án 06/CP năm 2023 trên địa bàn tỉnh
3	Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 25/1/2023 về Tổ chức Hội nghị sơ kết 01 năm thực hiện Đề án 06/CP và triển khai nhiệm vụ năm 2023
4	Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 14/2/2023 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2023
5	Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 27/2/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Kế hoạch Vận hành Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh Bắc Giang
6	Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 27/2/2023 về triển khai thực hiện Đề án “Triển khai lắp đặt hệ thống camera an ninh trong phạm vi toàn tỉnh“, lắp đặt camera nhận diện khuôn mặt, camera giao thông theo mô hình Đề án năm 2023
7	Kế hoạch số 38/KH-BCĐCĐS ngày 28/2/2023 ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang năm 2023
8	Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 01/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Kế hoạch kiểm tra thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính nhà nước, thực hiện ISO, chuyển đổi số năm 2023
9	Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 02/3/2023 ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Bắc Giang
	Quý II năm 2023
10	Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 26/04/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Cung cấp dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023 - 2025
11	Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 17/05/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2023
12	Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 13/06/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện các mô hình điểm về Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang
13	Kế hoạch số 1270-KH/BCSD ngày 26/5/2023 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 28/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển

	ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2023 và các năm tiếp theo
	Quý III năm 2023
14	Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 02/07/2023 Triển khai thực hiện Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân
15	Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 05/07/2023 thực hiện Đề án Chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025
16	Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 08/07/2023 Nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đối với chỉ số thành phần “Tính minh bạch” năm 2023
17	Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 04/08/2023 kiểm tra kết quả triển khai, thực hiện Đề án “phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” năm 2023
18	Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 30/08/2023 Tổ chức Ngày Chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang năm 2023
19	Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 13/9/2023 phát triển hạ tầng số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023 - 2025
20	Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 30/9/2023 Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 55-CTr/TU ngày 29/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045
21	Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 11/10/2023 Đẩy mạnh triển khai, thực hiện 05 nhóm tiện ích của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang
22	Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 31/10/2023 Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang
III	Các văn bản chỉ đạo
	Quý I năm 2023
1	Công văn số 325/UBND-KGVX ngày 26/1/2023 về việc xây dựng Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh năm 2023
2	Công văn số 965/UBND-KGVX 08/3/2023 về việc thống nhất nhận thức chung về sự khác nhau giữa công nghệ thông tin và chuyển đổi số

	Quý II năm 2023
3	Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 28/4/2023 của Tỉnh ủy về lãnh đạo đẩy mạnh triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2023 và các năm tiếp theo
4	Công văn số 1685/UBND-KGVX ngày 11/04/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đề xuất nhu cầu kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành cấp tỉnh
5	Công văn số 1686/UBND-KGVX ngày 11/04/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh năm 2023
6	Công văn số 1726/UBND-TTPVHCC ngày 11/04/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện nghiêm quy trình số hoá hồ sơ và hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính
7	Công văn số 1821/UBND-KGVX 14/04/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc nâng cao hiệu quả, tăng tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo dễ sử dụng, thân thiện với người dùng
8	Công văn số 1993/UBND-KGVX ngày 22/04/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cài đặt ứng dụng định danh điện tử quốc gia VNeID và kích hoạt định danh điện tử mức 2
9	Công văn số 2544/UBND-KGVX ngày 17/05/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện cấp căn cước công dân, kích hoạt tài khoản định danh điện tử trên địa bàn tỉnh
10	Công văn số 2749/UBND-KGVX ngày 26/05/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy mạnh hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn tỉnh Bắc Giang
11	Thông báo Kết luận số 182/TB-UBND ngày 22/04/2023 của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Mai Sơn tại Hội nghị Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh quý I năm 2023
12	Thông báo Kết luận số 242/TB-UBND ngày 26/05/2023 của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Mai Sơn tại buổi làm việc về tình hình, kết quả triển khai vận hành Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh
13	Thông báo Kết luận số 260/TB-UBND ngày 03/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm giao tỉnh Bắc Giang tại Quyết định số 17/QĐ-UBQGCS ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số
	Quý III năm 2023
14	Công văn số 3917/UBND-KGVX ngày 14/07/2023 về việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số và Đề án 06/CP 6 tháng cuối năm 2023
15	Công văn số 4002/UBND-TCD ngày 19/07/2023 về việc chỉ đạo về

	việc sử dụng Hệ thống CSDL QG về KNTC
16	Công văn số 4041/UBND-TH ngày 20/07/2023 về việc triển khai Báo cáo chuyên đề của Bộ Thông tin và Truyền thông về một số nội dung chính của Luật Giao dịch điện tử (năm 2023)
17	Công văn số 4316/UBND-KGVX ngày 01/08/2023 về việc triển khai Báo cáo chuyên đề của Bộ Thông tin và Truyền thông về “Bản đồ dữ liệu số quốc gia”
18	Công văn số 4347/UBND-KSTT ngày 02/8/2023 về việc tiếp tục triển khai các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC
19	Công văn số 4362/UBND-KTN ngày 03/08/2023 về việc chuẩn bị các điều kiện đảm bảo việc vận hành thông suốt hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai
20	Công văn số 4385/UBND-KGVX ngày 03/08/2023 về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ công trực tuyến
21	Công văn số 4383/UBND-KGVX ngày 03/8/2023 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1080/QĐ-BTTTT ngày 21/6/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông
22	Công văn số 4572/UBND-KGVX ngày 11/08/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc nâng cao chỉ số DTI cấp tỉnh
23	Công văn số 4683/UBND-KGVX ngày 16/08/2023 về việc triển khai, đánh giá DTI
24	Công văn số 4682/UBND-KGVX ngày 16/08/2023 về việc triển khai một số nội dung liên quan đến việc khai thác, sử dụng CSDL dân cư
25	Công văn số 4719/UBND-KGVX ngày 18/8/2023 về việc thực hiện kiến nghị, đề xuất của Bộ Thông tin và Truyền thông
26	Công văn số 4731/UBND-KGVX ngày 19/8/2023 về việc thực hiện kiến nghị, đề xuất của Sở Thông tin và Truyền thông tại Báo cáo số 1198/STTTT-CNTT&TT
27	Công văn số 4773/UBND-KGVX ngày 21/08/2023 về việc triển khai Chương trình bồi dưỡng về chuyển đổi số năm 2023
28	Công văn số 4855/UBND-TTPVHCC ngày 24/8/2023 về đốc đốc hoàn thành chỉ tiêu số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC
29	Công văn số 4856/UBND-TTPVHCC ngày 24/8/2023 về đẩy mạnh hoàn thành chỉ tiêu DVC trực tuyến năm 2023
30	Công văn số 4999/UBND-KGVX ngày 31/08/2023 về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng trong thời gian nghỉ lễ Quốc khánh 02/9
31	Thông báo Kết luận số 397/TB-UBND ngày 30/08/2023 của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Mai Sơn tại buổi làm việc về tình hình, kết quả triển khai vận hành Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh tỉnh ngày 28/8/2023

32	Công văn số 5257/UBND-KGVX ngày 12/09/2023 về việc thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về phát triển kinh tế số
33	Công văn số 6169/UBND-KGVX ngày 25/10/2023 V/v sơ kết tình hình thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số theo Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022
34	Công văn số 6192/UBND-KGVX ngày 26/10/2023 V/v định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng ngân sách nhà nước
35	Công văn số 6253/UBND-KGVX ngày 30/10/2023 V/v triển khai chứng thư số sử dụng thuật toán ký số RSA có độ dài khóa đến 3072 bit
36	Công văn số 6463/UBND-KGVX ngày 08/11/2023 V/v tổ chức buổi làm việc với Đoàn giám sát chuyên đề thực hiện chính sách, pháp luật về Chuyển đổi số
37	Công văn số 6568/UBND-KGVX ngày 15/11/2023 V/v báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam
38	Công văn số 6621/UBND-KGVX ngày 20/11/2023 V/v báo cáo kết quả triển khai chuyển đổi số phục vụ Phiên họp tổng kết năm 2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số
39	Công văn số 6658/UBND-KGVX ngày 20/11/2023 V/v phối hợp kết nối, liên thông với hệ thống phần mềm CSDL NCC với cách mạng

PHỤ LỤC II

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHUYÊN ĐỀ VỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ, CHÍNH PHỦ SỐ**

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-STTTT ngày / /2023 của Sở Thông tin và Truyền thông)

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản mới nhất	Chưa = 0 Hoàn thành = 1	1	
2.	Xây dựng và vận hành Hệ thống hợp trực tuyến <i>Liên thông 2 cấp: Từ UBND tỉnh - 100% UBND các huyện.</i> <i>Liên thông 3 cấp: Từ UBND tỉnh - 100% UBND cấp huyện, cấp xã.</i>	Chưa có = 0 2 cấp = 1 3 cấp = 2	2	
3.	Tỷ lệ báo cáo định kỳ được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	%	100	
4.	Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP).	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	2	
5.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
5.1	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành từ cấp tỉnh đến cấp xã			
5.1.1	<i>Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh</i>	%	100	
5.1.2	<i>Tỷ lệ UBND cấp huyện đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh</i>	%	100	
5.1.3	<i>Tỷ lệ UBND cấp xã đã kết nối, liên thông với UBND huyện.</i>	%	100	
5.2	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của địa phương <i>(Chỉ thống kê tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử; sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử).</i>	%	100	
5.2.1	<i>Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của các sở, ban, ngành cấp tỉnh</i>	%	100	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
5.2.2	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp huyện	%	100	
5.2.3	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp xã	%	100	
5.3	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh			
5.3.1	Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối liên thông với Hệ thống	%	100	
5.3.2	Tỷ lệ đơn vị cấp huyện đã kết nối liên thông với Hệ thống	%	100	
5.3.3	Tỷ lệ đơn vị cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống	%	100	
6.	Cung cấp DVC trực tuyến			
6.1	Tỷ lệ DVCTT toàn trình đủ điều kiện	%	100	
6.1.1	Tổng số DVC đủ điều kiện lên trực tuyến toàn trình	DVC	827	
6.1.2	Số lượng DVCTT toàn trình	DVC	827	
6.2	Tỷ lệ DVC có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến (toàn trình + một phần)	%	100	
6.2.1	Tổng số DVCTT có phát sinh hồ sơ (gồm các DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến hoặc trực tiếp hoặc cả 2 hình thức)	DVC	1094	
6.2.2	Số DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến	DVC	1094	
6.3	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	%	98.79	
6.3.1	Tổng số hồ sơ của DVCTT toàn trình (gồm hồ sơ nộp trực tuyến + trực tiếp)	Hồ sơ	169.668	
6.3.2	Số hồ sơ nộp trực tuyến của các DVCTT toàn trình	Hồ sơ	167.615	
6.4	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến một phần	%	84.5	
6.4.1	Tổng số hồ sơ của DVCTT một phần (gồm hồ sơ nộp trực tuyến + trực tiếp)	Hồ sơ	434.329	
6.4.2	Số hồ sơ nộp trực tuyến của các DVCTT một phần	Hồ sơ	366.793	
6.5	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%	100	
6.5.1	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí,	Thủ tục	214	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	<i>lệ phí, ...)</i>			
6.5.2	<i>Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh.</i>	<i>Thủ tục</i>	214	